

Số: 3806/KH-UBND

Biên Hòa, ngày 04 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ
về giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội
giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn thành phố Biên Hòa.**

Thực hiện kế hoạch số 1966/KH-UBND ngày 25/02/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội; UBND thành phố Biên Hòa xây dựng kế hoạch phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn thành phố Biên Hòa, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ). Xác định nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm tăng nhanh và bền vững số người tham gia bảo hiểm xã hội, ổn định chính sách an sinh xã hội trên địa bàn, tạo sự chuyên biến rõ rệt về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động, người lao động và nhân dân trong nhiệm vụ phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội.

- Nắm vững quan điểm, mục tiêu, tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp để tăng nhanh diện bao phủ đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định tại Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng, lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố, UBND 30 phường, xã nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

- Căn cứ các nguyên tắc, chỉ tiêu, tiêu chí và phương pháp xây dựng chỉ tiêu của Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ để xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu cho từng loại đối tượng, theo từng thời gian, từ đó đưa ra các giải pháp cụ thể để triển khai, thực hiện.

- Xây dựng và thực hiện các giải pháp cụ thể, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương.

**II. CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BHXH,
BHTN TRÊN ĐỊA BÀN GIAI ĐOẠN 2019 - 2020**

*** Năm 2019:**

a) Đối tượng thuộc diện phải tham gia:

Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 378.761 người.

Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 204.110 người.

Đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 365.891 người.

b) Đối tượng tham gia:

Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 348.460 người.

Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 2.450 người.

Đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 336.620 người.

c) Tỷ lệ tham gia (số người tham gia so với số người thuộc diện phải tham gia):

Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 92%.

Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 0,71%.

Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 92%.

Tốc độ gia tăng của BHXH tự nguyện (so với năm 2018):

Tốc độ gia tăng đối tượng tham gia BHXH tự nguyện của năm 2019 so với năm 2018 đạt tỷ lệ 50,8%.

*** Năm 2020:**

a) Đối tượng thuộc diện phải tham gia:

Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 383.695 người.

Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 196.350 người.

Đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 371.526 người.

b) Đối tượng tham gia:

Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 364.510 người.

Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 3.000 người.

Đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 352.950 người.

c) Tỷ lệ tham gia (số người tham gia so với số người thuộc diện phải tham gia):

Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 95%.

Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 1,08%.

Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 95%.

d) Tốc độ gia tăng của BHXH tự nguyện (so với năm 2019):

Tốc độ gia tăng đối tượng tham gia BHXH tự nguyện của năm 2020 so với năm 2019 đạt tỷ lệ 49%.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan Bảo hiểm xã hội, Chi Cục Thuế, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc chia sẻ dữ liệu quản lý cơ sở, doanh nghiệp, quản lý lao động, xác định rõ số lao động của các cơ sở, doanh nghiệp thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp và yêu cầu người lao động, người sử dụng lao động tham gia đầy đủ theo quy định.

2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, nhất là thanh tra chuyên ngành bảo hiểm xã hội về đóng bảo hiểm xã hội, tập trung kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp có dấu hiệu trốn đóng, đóng không đủ số lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp; doanh nghiệp nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp kéo dài, xử lý nghiêm các trường hợp cô tình vi phạm chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

3. Tăng cường đối thoại doanh nghiệp, yêu cầu doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp. Thống kê, rà soát số lao động làm việc tại các cơ sở, doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể, yêu cầu tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và vận động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

4. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải thiện quy trình, thủ tục tham gia và thụ hưởng chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận tham gia và thụ hưởng chế độ, đặc biệt liên quan đến chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện.

5. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, khuyến khích thực hiện tốt chính sách đối với người lao động, đặc biệt tập trung thực hiện tuyên truyền đối với chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện có sự hỗ trợ một phần tiền đóng của Nhà nước từ ngày 01/01/2018; khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

6. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; đào tạo, bổ sung nguồn nhân lực, mở rộng hệ thống đại lý thu bảo hiểm xã hội; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác điều hành, quản lý bảo hiểm xã hội.

7. Tổ chức đánh giá, thực hiện việc sơ kết, tổng kết, đánh giá định kỳ trong quá trình triển khai phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp để kịp thời rút kinh nghiệm, điều chỉnh, bổ sung các giải pháp thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch, Bảo hiểm xã hội thành phố, các cơ quan, ban, ngành liên quan tham mưu UBND thành phố Biên Hòa giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp hàng năm và giai đoạn 2019 - 2020 cho UBND các phường, xã.

b) Tiếp tục hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện kê khai việc sử dụng lao động và tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định.

c) Phối hợp Bảo hiểm xã hội thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, tập trung các giải pháp tuyên truyền, vận động, đối thoại chính sách với người lao động, người sử dụng lao động.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm đối với những đơn vị, doanh nghiệp cố tình không đóng, đóng không hết số lao động phải tham gia, nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp kéo dài.

e) Hàng năm, tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; tham mưu việc sơ kết, tổng kết, tổng hợp báo cáo UBND thành phố Biên Hòa, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

a) Chia sẻ thông tin, dữ liệu về đăng ký, thành lập các doanh nghiệp, cơ sở mới để Bảo hiểm xã hội thành phố Biên Hòa nắm, theo dõi khai thác mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định.

b) Hàng năm, phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động thành phố, Bảo hiểm xã hội thành phố xây dựng, đề xuất phương án rà soát, xử lý đối với các cơ sở được cấp phép hoạt động nhưng không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

c) Tổng hợp chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của thành phố Biên Hòa.

3. Bảo hiểm xã hội thành phố:

a) Phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND thành phố Biên Hòa giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp hàng năm và giai đoạn 2019 - 2020 cho UBND 30 phường, xã. Tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu được giao về phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp hàng năm và giai đoạn 2019 - 2020.

b) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sử dụng lao động, xác định số lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn thành phố Biên Hòa để đôn đốc, yêu cầu các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đầy đủ cho người lao động. Kết nối thông tin, dữ liệu với các cơ quan, ban, ngành liên quan quản lý, theo dõi đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở đang hoạt động, thành lập mới; người lao động đang làm việc thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai nhiệm vụ chuyên môn, tiến tới thực hiện giao dịch điện tử đối với tất cả các hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

c) Triển khai đồng bộ có hiệu quả các hình thức thông tin, tuyên truyền chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

d) Thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, tập trung thanh tra các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở cố tình không đóng, nợ đọng bảo hiểm xã hội, chưa tham gia đầy đủ cho số lao động thuộc diện phải tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp.

e) Đổi mới cơ chế tổ chức thực hiện, chuyển đổi tác phong phục vụ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa hệ thống quản lý bảo hiểm xã hội; cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ đảm bảo việc giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội đầy đủ, kịp thời theo quy định.

f) Xây dựng kế hoạch, mở rộng mạng lưới đại lý thu bảo hiểm xã hội tự nguyện; có giải pháp khuyến khích các địa phương vận động, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, nhất là bảo hiểm xã hội tự nguyện.

g) Thực hiện đúng chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội bảo đảm quyền lợi của người tham gia. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổ chức thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả UBND thành phố Biên Hòa (*đồng gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp*).

4. Chi Cục thuế phối hợp Bảo hiểm xã hội thành phố:

a) Kết nối thông tin dữ liệu, trao đổi thông tin tự động liên quan đến đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở đang hoạt động; số lao động đang làm việc tại các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

b) Kiểm tra, rà soát lao động, quỹ tiền lương của doanh nghiệp đã quyết toán tài chính, đối chiếu với lao động, quỹ tiền lương kê khai tham gia bảo hiểm xã hội của đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở trên địa bàn.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin:

Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông trên địa bàn thành phố tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và dành thời lượng phù hợp cho việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, nhất là về trách nhiệm và quyền lợi của người sử dụng lao động, người lao động khi tham gia bảo hiểm xã hội.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp:

Tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội. Tuyên truyền, vận động người lao động và các tầng lớp nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

7. Đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố:

Chỉ đạo các cấp công đoàn tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, vận động người lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; giám sát việc thực thi pháp luật tại các đơn vị, doanh nghiệp và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm; kiến nghị hoàn thiện quy định về việc giao thẩm quyền khởi kiện ra Tòa án đối với hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, tập thể người lao động theo quy định tại Khoản 8, Điều

10 Luật Công đoàn. Tham gia thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật về bảo hiểm xã hội.

8. UBND 30 phường, xã:

a) Xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương, trình HĐND cùng cấp quyết định. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội.

b) Chỉ đạo các cơ quan chức năng ở địa phương thực hiện các giải pháp quản lý chặt chẽ số doanh nghiệp, cơ sở đang hoạt động, số lao động đang làm việc và số lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

c) Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng tính tuân thủ trong tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, yêu cầu cơ sở, doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đầy đủ cho người lao động.

d) Xây dựng kế hoạch triển khai, đôn đốc, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, đặc biệt là tăng cường vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

e) Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo về thực hiện chỉ tiêu phát triển bảo hiểm xã hội theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ và chỉ đạo của UBND thành phố Biên Hòa. Định kỳ vào **ngày 20 tháng cuối quý**, báo cáo kết quả triển khai tình hình thực hiện nhiệm vụ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ về giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn thành phố Biên Hòa; UBND thành phố Biên Hòa đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND 30 phường, xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị được phân công. **Định kỳ 06 tháng**, báo cáo kết quả về UBND thành phố (*đồng gửi Phòng lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp*), tham mưu báo cáo UBND tỉnh Đồng Nai theo quy định./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai (b/c);
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đồng Nai;
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Thường trực HĐND TP (b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQVN và các Hội, đoàn thể TP;
- Các cơ quan, đơn vị TP;
- UBND 30 phường, xã;
- Chánh, các PVP HĐND-UBND TP;
- Lưu: VT, TH (VX).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Chí Cường